

Quyết định tái thẩm

Số: 193 /2022/DS-TT

Ngày: 01/7/2022

V/v *Tranh chấp quyền sở hữu tài sản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thành viên Ủy ban Thẩm phán: 11/13 (Thành viên)

Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Châu - Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Thư ký phiên tòa: Ông Giáp Mạnh Huy - Thẩm tra viên chính.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Cường - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa tái thẩm xét xử vụ án “*Tranh chấp quyền sở hữu tài sản*” giữa:

1. *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị Xuân T1, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số 6/8 K1, phường K2, Quận K3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Công T2, sinh năm 1931;

Địa chỉ: Số 60/15/3C đường K4, phường K5, quận K6, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Hồ Thị Xuân H1, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Số 02 Square Marie Laurence, 77680 Rossy En Brie, Cộng Hòa Pháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Cụ Hồ Quang P1 và cụ Nguyễn Minh G1 chết để lại di sản là quyền sử dụng, quyền sở hữu đối với nhà, đất tại địa chỉ 749 K1, phường K2, Quận K3, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Công T2 là người trông coi, quản lý nhà, đất nêu trên giúp gia đình cụ P1, cụ G1.

Bà Hồ Thị Xuân T1, bà Hồ Thị Xuân H1 là con của cụ P1, cụ G1 yêu cầu Ông T2 trả lại nhà, đất nêu trên nhưng hai bên không tự thỏa thuận được nên dẫn đến tranh chấp.

Ngày 02/01/2003, bà T1 tự mình và đồng thời là đại diện theo ủy quyền của bà H1 khởi kiện yêu cầu Ông T2 trả lại nhà đất nêu trên.

Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 1943/HGT-DSST ngày 07/11/2003, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Ông Nguyễn Công T2 trả lại căn nhà số 6/8 phường Tân Hưng, Quận K3 (nay mang số 749 K1, Quận K3) cho bà Hồ Thị Xuân T1 được toàn quyền quản lý sử dụng.

Bà T1 có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục hợp thức hóa quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đối với nhà, đất số 749 K1, Quận K3 ngay sau khi có quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, để bà T1 được đứng tên sở hữu.

Bà Hồ Thị Xuân T1 đồng ý giao cho Ông Nguyễn Công T2 một tỷ đồng trong hạn 6 tháng kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Bà Hồ Thị Xuân H1 không tranh chấp đối với nhà, đất mang số 749 K1, Quận K3.

Ngày 08/12/2020 và ngày 02/8/2021, ông Hồ Quang Phước L1 có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục tái thẩm đối với Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên.

Tại Quyết định số 73/2021/KN-DS ngày 02/12/2021, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao kháng nghị tái thẩm đối với Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 1943/HGT-DSST ngày 07/11/2003 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tái thẩm hủy Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên; Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận toàn bộ Quyết định kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Tòa án, nguyên đơn là bà Hồ Thị Xuân T1, bị đơn là Ông Nguyễn Công T2 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hồ Thị Xuân H1 (ủy quyền cho bà T1) đều có lời khai xác nhận vợ chồng cụ Hồ Quang P1, cụ Nguyễn Minh G1 có hai người con là bà T1, bà H1; cụ P1 (chết năm 1979), cụ G1 (chết năm 1994) có để lại nhà, đất tại số 6/8 phường Tân Hưng, Quận K3 (nay là số 749 K1, Quận K3). Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 22/10/2003, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định số 1943/HGT-DSST ngày 07/11/2003 về việc công nhận sự thỏa thuận của các đương sự đối với nhà, đất nêu trên, trong đó có nội dung công nhận bà T1 được toàn quyền quản lý tài sản, đứng tên quyền sở hữu nhà đất nêu trên.

Bà T1 chỉ được bà H1 ủy quyền khởi kiện, giải quyết tranh chấp liên quan theo Giấy ủy quyền ngày 15/5/2003 nhưng Tòa án cấp sơ thẩm quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự lại công nhận bà T1 có toàn quyền quản lý sử dụng nhà đất, được đứng tên quyền sở hữu là không đúng pháp luật, xâm phạm quyền thừa kế tài sản của các thừa kế khác.

Hồ sơ vụ án tại Bút lục số 24 có Giấy chứng tử của cụ Nguyễn Minh G1 cấp ngày 24/6/2003 lập tại tiểu bang California. Giấy này nằm trong tập tài liệu được hợp pháp hóa lãnh sự, các thông tin về tên, tuổi, nơi sinh, quốc tịch, ngày giờ mất, nơi mất, lý do mất của cụ G1 đều được dịch sang Tiếng Việt; riêng phần “Tên quan hệ” ghi: “ Kenvil Long Ho – Son” không rõ nội dung Kenvil Long Ho – Son có quan hệ gì với cụ G1 và không được dịch sang Tiếng Việt là không đảm bảo về chứng cứ theo Điều 7 Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án dân sự 1989 quy định: Chữ viết trong tố tụng phải là Tiếng Việt. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án không hỏi hay xác minh Kenvil Long Ho – Son có quan hệ như thế nào với cụ G1, cụ P1.

Kèm theo Đơn đề nghị xem xét theo thủ tục tái thẩm, ông Hồ Quang Phước L1 có xuất trình các tài liệu sau:

- Trích lục Giấy khai sinh của Hồ Quang Phước L1 (bản sao do Ủy ban nhân dân Quận K7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/3/2018) thể hiện ông L1 sinh ngày 07/11/1964 có mẹ là Nguyễn Minh G1, cha là Hồ Quang P1;

- Giấy đề nghị xác nhận hộ khẩu gốc do Công an Quận K3, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận ngày 22/6/2009 (có chứng thực của Ủy ban nhân dân phường 8, quận K6, Thành phố Hồ Chí Minh) thể hiện: Bà Hồ Thị Xuân T1 đề nghị xác nhận trước đây bà T1 và những người có tên sau có hộ khẩu tại địa chỉ Ấp 4, Nhóm 1, số nhà 6/8, xã Tân Quy Đông, huyện Nhà Bè gồm: Hồ Quang P1, Nguyễn Minh G1, Hồ Quang Phước L1 (sinh ngày 07/11/1964), Lê Thị Kim Lan. Công an Quận K3, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận: Sau khi đối chiếu hồ sơ lưu trữ, xác nhận 05 người có tên trên có trong “ NK 4/76 đăng ký ngày 01/10/1976”;

- Tờ khai gia đình 26/9/1975 (bản photocopy) thể hiện: Vợ chồng cụ Hồ Quang P1 (gia trưởng), cụ Nguyễn Minh G1 có 03 người con là các ông bà: Hồ Thị Xuân H1, Hồ Quang Phước L1, Hồ Thị Xuân T1 phù hợp với 02 tài liệu nêu trên.

Như vậy, Trích lục Giấy khai sinh do Ủy ban nhân dân Quận K7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/3/2018, Giấy đề nghị xác nhận hộ khẩu gốc do Công an Quận K3, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận ngày 22/6/2009 là những tình tiết mới được phát hiện làm thay đổi cơ bản nội dung vụ án mà các đương sự, Tòa án cấp sơ thẩm không thể biết được khi giải quyết vụ án và ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 1943/HGT-DSST ngày 07/11/2003. Để đảm bảo quyền lợi ích, hợp pháp cho các đương sự, Tòa án cấp sơ thẩm cần xem xét, đánh giá toàn diện các tài liệu nêu trên và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, cần đưa những người đã nhận chuyển nhượng nhà, đất tranh chấp vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356; Điều 357; Điều 345; Điều 348 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Chấp nhận toàn bộ kháng nghị số 73/2021/KN-DS ngày 02/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Hủy Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 1943/HGT-DSST ngày 07/11/2003 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về vụ án “ Tranh chấp quyền sở hữu tài sản” giữa nguyên đơn là bà Hồ Thị Xuân T1 với bị đơn là Ông Nguyễn Công T2 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hồ Thị Xuân H1.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm, đúng quy định pháp luật.

Quyết định tái thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại TP.HCM;
- Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học TAND TC
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu Phòng HCTP-VP, Phòng GDKT II, HS; THS (GMH).

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
CHÁNH ÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Châu

